

HUYỆN ỦY ĐẮK SONG
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 324 - CV/BTGHU
V/v định hướng nội dung tuyên truyền
tháng 12/2018

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đăk Song, ngày 04 tháng 12 năm 2018

- Kính gửi:
- Các TCCS đảng,
 - MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
 - Đài truyền thanh huyện,
 - Phòng Văn hóa – Thông tin huyện,
 - Cổng Thông tin điện tử huyện.

Thực hiện Công văn số 1435 - CV/BTGTU, ngày 22/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông về việc “V/v định hướng nội dung tuyên truyền tháng 12/2018”.

Để thực hiện công tác tuyên truyền trong tháng 12/2018 đúng định hướng, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đề nghị các Tổ chức cơ sở Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội huyện, phòng Văn hóa – Thông tin, Đài truyền thanh, Cổng thông tin điện tử huyện tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV. Thông tin về diễn biến, kết quả hội nghị BCH Đảng bộ tỉnh lần thứ 14 và kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa III (dự kiến tổ chức vào nửa đầu tháng 12/2018).

Tiếp tục duy trì lượng thông tin về các hoạt động của lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ; lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, huyện. Chú ý thông tin về nội dung chỉ đạo, điều hành của tỉnh, huyện hạn chế đưa tin mang tính thông báo sự kiện.

Tuyên truyền Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ IX Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII; Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh Đăk Nông lần thứ IV; thông tin về các tấm gương điển hình về công tác “dân vận khéo”.

2. Tuyên truyền, giới thiệu nội dung các kết luận, nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XII) và Thông tin về kết quả học tập, quán triệt, triển khai thực hiện. Tuyên truyền những nội dung cốt lõi của Quy định số 08 – QĐ/TW ngày 25/10/2018 của BCH Trung ương Đảng (khóa XII) về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên BCH Trung ương Đảng.

3. Tập trung thông tin kết quả triển khai thực hiện Đề án 05 – ĐA/TU ngày 05/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng bộ Tỉnh Đăk Nông” ở các tổ chức cơ sở Đảng. Nội dung tuyên truyền cần tiếp tục làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tổ chức thực hiện Đề án 05 – ĐA/TU và tiến độ triển khai thực hiện, cách làm hay.

4. Thông tin kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ 2018 trên các lĩnh vực; nội dung về nghị quyết nhiệm vụ năm 2019 của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và huyện. Duy trì lượng thông tin chuyên đề trên các lĩnh vực văn hóa, an sinh xã hội, y tế, giáo dục – đào tạo.... Tập trung thông tin, tuyên truyền thực hiện cuộc vận động chăm lo tết cho người nghèo, gia đình chính sách, chiến sỹ nơi biên giới, đảo xa. Tiếp tục thông tin về công tác quản lý tài nguyên môi trường và bảo vệ rừng; kết quả trồng rừng, bảo vệ rừng năm 2018. Thông tin về các hoạt động đối ngoại, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội.

5. Tập trung cao điểm cho các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 15 năm thành lập tỉnh Đăk Nông. Thông tin làm rõ thành tựu, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trên các lĩnh vực sau 15 năm thành lập tỉnh. Chú trọng phản ánh những thay đổi trên các mặt kinh tế – xã hội, an ninh – quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh sau 15 năm thành lập.

Thông tin về các hoạt động trong chuỗi sự kiện kỷ niệm 15 năm thành lập tỉnh Đăk Nông như: Ngày Cà phê Việt Nam tại Đăk Nông (diễn ra từ ngày 09 - 11/12/2018); Lễ hội Thổ cẩm Việt Nam tại tỉnh Đăk Nông lần thứ I – năm 2018 (diễn ra từ ngày 27 – 30/12/2018); Hội chợ thương mại, triển lãm, quảng bá nông nghiệp, công nghiệp và du lịch diễn (ra từ ngày 24 - 30/12/2018).

6. Tiếp tục thông tin kết quả tổ chức sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo nội dung Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, BCH Trung ương Đảng khóa XII, Chương trình hành động số 26 – CTr/TU ngày 8/03/2018 và Chương trình số 30 – CTr/TU ngày 25/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 20 – NQ/TU ngày 12/6/2018 của Tỉnh ủy Đăk Nông về “Đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã và thôn, tổ dân phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

7. Tập trung tuyên truyền, cổ động trực quan cho các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn trong tháng 12/2018: 74 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và 29 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12); 72 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến (19/12); 58 năm Ngày Thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12); Ngày thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12); Ngày thế giới phòng chống AIDS (1/12); Ngày Quốc tế người khuyết tật (3/12)...

Nhận được tài liệu này, đề nghị các TCCS Đảng trực thuộc; Mặt trận và các đoàn thể huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin, Đài truyền thanh và các cơ quan có liên quan sớm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Thường trực Huyện ủy;
- Lưu VPHU, BTG.

TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Thúy

HUYỆN ỦY ĐẮK SONG
BAN TUYÊN GIÁO

*
Số 325 - CV/BTGHU

V/v Hướng dẫn công tác tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đăk Song, ngày 04 tháng 12 năm 2018

- Kính gửi:
- Các TCCS đảng,
 - MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
 - Đài truyền thanh huyện,
 - Phòng Văn hóa – Thông tin huyện,
 - Cổng Thông tin điện tử huyện.

Thực hiện Hướng dẫn số 58 - HD/BTGTU, ngày 23/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông về việc “Hướng dẫn công tác tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023”.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy sao gửi nội dung Hướng dẫn số 52 - HD/BTGTU, ngày 23/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông và đề cương tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Để công tác tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đề nghị:

- Hội Nông dân huyện nghiên cứu chỉ đạo Hội Nông dân cơ sở thực hiện tốt các nội dung Hướng dẫn số 58 - HD/BTGTU, ngày 23/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông và đề cương tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023. Phối hợp với phòng Văn hóa – Thông tin triển khai các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan trên địa bàn huyện.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội huyện và cơ sở: phối hợp, hỗ trợ, tham gia các nội dung Hội Nông dân huyện và cơ sở triển khai để tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023 đạt hiệu quả cao nhất.

- Đảng ủy các xã, thị trấn nghiên cứu chỉ đạo Hội Nông dân các xã, thị trấn và các tổ chức thành viên triển khai các hoạt động sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023 đạt hiệu quả cao nhất.

- Đài truyền thanh, Cổng Thông tin điện tử huyện: bám sát, đưa tin kịp thời các hoạt động tuyên truyền về Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023 đạt hiệu quả cao nhất.

Nhận được tài liệu này, đề nghị các TCCS Đảng trực thuộc; Hội Nông dân huyện và các cơ quan có liên quan sớm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Thường trực Huyện ủy;
- Lưu VPHU, BTG.



Phạm Thị Thúy

Số 58 -HD/BTGTU

Đăk Nông, ngày 23 tháng 11 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Công tác tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023

Căn cứ Hướng dẫn số 73-HD/BTGTW ngày 07/11/2018 của Ban Tuyên giáo Trung ương về hướng dẫn tuyên truyền Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn nội dung tuyên truyền trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và hội viên nông dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự thắng lợi của công cuộc đổi mới, góp phần tăng cường sự đồng thuận xã hội đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam, truyền thống vẻ vang và những đóng góp to lớn của giai cấp nông dân, tổ chức Hội nông dân Việt Nam trong các giai đoạn cách mạng của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

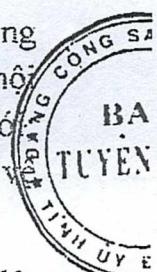
- Nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng về trách nhiệm chỉ đạo, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hơn nữa hiệu quả các hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam cùng cấp; phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền sâu rộng trước, trong và sau thời gian tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 – 2023.

- Hoạt động tuyên truyền cần tổ chức dưới nhiều hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả, chú trọng hướng về cơ sở, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Kết hợp tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII gắn với tuyên truyền sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong xây dựng



và phát triển kinh tế - xã hội đối với các khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông dân trong cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng Chủ nghĩa xã hội và xây dựng khối liên minh giai cấp công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng giai cấp nông dân, tổ chức Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Quá trình hình thành, phát triển gắn với vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Hội Nông dân Việt Nam trong hệ thống chính trị, trong lịch sử đấu tranh cách mạng vẻ vang của dân tộc hơn 88 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; những thành tựu đóng góp nổi bật của cán bộ, hội viên nông dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3. Những kết quả đạt được trong việc triển khai các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2013 - 2018; quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2020; những vấn đề đặt ra và giải pháp để tiếp tục phát huy vai trò, vị trí của giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam trong nhiệm kỳ mới.

4. Tuyên truyền quá trình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW, ngày 2/11/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023; các hoạt động của Đoàn Đại biểu Nông dân tỉnh Đăk Nông tham dự Đại hội Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII.

5. Những gương điển hình, nhân tố mới; những bài học kinh nghiệm qua việc tổ chức và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của nông dân trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là phong trào xây dựng nông thôn mới và phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, ...

III. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023!

2. Cán bộ, hội viên, nông dân cả nước thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023!
3. Nông dân Việt Nam đầy mạnh thực hiện CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn và hội nhập quốc tế!
4. Cán bộ, hội viên, nông dân cả nước quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng!
5. Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam xứng đáng vai trò trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân và xây dựng nông thôn mới!
6. Nông dân Việt Nam phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, hội nhập và phát triển bền vững vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
7. Cán bộ, hội viên, nông dân cả nước đầy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”!
8. Tăng cường khôi đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giải phóng VIỆT NAM, cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo!
9. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
10. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
11. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị uỷ: Định hướng nội dung tuyên truyền cho các phương tiện truyền thông trên địa bàn; Sao gửi Đề cương tuyên truyền cho các tổ chức Đảng và định hướng thông báo trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất; Chỉ đạo phòng Văn hóa, Thông tin phối hợp với Hội nông dân cùng cấp triển khai các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan trên địa bàn.
2. Ban tuyên giáo các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh ủy sao gửi Đề cương tuyên truyền cho các tổ chức Đảng, trực thuộc và định hướng thông báo trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất.
3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp, hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh triển khai các hoạt động tuyên truyền.
4. Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch phối hợp với Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh để triển khai các nội dung được định hướng tuyên truyền; Chỉ đạo các cấp hội nông dân phối hợp với ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy và phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã tổ chức các hoạt động trực quan phù hợp; tăng cường tuyên truyền đến các tổ chức chi hội ở cơ sở.

5. Báo Đăk Nông, Đài PT-TH Đăk Nông, Tạp chí Nâm Nung, Công thông tin tỉnh Đăk Nông và các trang thông tin điện tử của các địa phương, đơn vị: Có kế hoạch tổ chức tuyên tin, bài để tuyên truyền các nội dung đã định hướng. Chú ý đưa tin, bài, hình ảnh đậm nét về Đại hội trong những ngày diễn ra Đại hội; thông tin về hoạt động của Đoàn đại biểu Đăk Nông; thông tin các điển hình, nhân tố mới, người tốt việc tốt trong các phong trào thi đua của hội nông dân các cấp.

Đài PT-TH Đăk Nông tiếp sóng truyền hình, phát thanh trực tiếp phiên khai mạc và bế mạc Đại hội Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII từ Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; phát sóng phim tài liệu về giai cấp Nông dân Việt Nam và Đại hội Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII.

6. Lưu ý: Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh ban hành văn bản định hướng, chỉ đạo cụ thể về các hoạt động tuyên truyền tổ chức trên địa bàn và gửi kèm Đề cương tuyên truyền, không nhất thiết phải ban hành hướng dẫn.

(Gửi kèm Đề cương phục vụ công tác tuyên truyền).

Nơi nhận:

- BTG TW; T 26 ĐN,
- Thường trực TU,
- Lãnh đạo Ban,
- Hội Nông dân tỉnh, Sở VHTT& DL; Sở TT&TT,
- Các cơ quan báo chí; Cổng TTĐT, trang TTĐT, bản tin, tạp san các sở, ban, ngành,
- BTG huyện, thị ủy, ĐUTT Tỉnh ủy và các đoàn thể CT-XH cấp tỉnh,
- Lưu BTGTU (VT; TTr, BC - XB).

Báo cáo

Thực hiện

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Vân

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023

I. VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA GIAI CẤP NÔNG DÂN VIỆT NAM.

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân Việt Nam

- Quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân:

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nông dân là một lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh rất trung thành của giai cấp công nhân. Muốn kháng chiến kiến quốc thành công, muốn độc lập thống nhất thật sự át phải dựa vào lực lượng của nông dân. Đồng bào nông dân sẵn có lực lượng to lớn, sẵn có lòng nồng nàn yêu nước, sẵn có chí khí kiên quyết đấu tranh và hy sinh”¹. Trong hành trình đi tìm đường cứu nước và trải nghiệm thực tiễn cách mạng đã giúp Người hiểu và khẳng định rằng vấn đề giải phóng dân tộc ở Việt Nam thực chất là vấn đề nông dân. Nông dân vừa là động lực, vừa là lực lượng đồng đảo, nòng cốt, và cũng là đối tượng vận động của cách mạng.

+ Ngay từ những năm tháng hoạt động cách mạng đầu tiên, Người đã chú ý tìm hiểu, nghiên cứu về vấn đề nông dân. Những bài phát biểu tại Hội nghị Quốc tế nông dân lần thứ nhất (10/1923); các bài viết về Tình cảnh nông dân An Nam, Tình cảnh nông dân Trung Quốc, Nông dân Bắc Phi (1924); và phát biểu tại Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (7/1924)... đã thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của Người về giai cấp nông dân, đồng thời khái quát, chỉ rõ lực lượng đồng đảo, sức mạnh to lớn, vị trí, vai trò quan trọng của nông dân trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Người nói rõ trong Hội nghị Quốc tế Nông dân lần thứ nhất: “Tôi phải nhắc lại với các đồng chí rằng Quốc tế của các đồng chí chỉ trở thành một Quốc tế thật sự khi mà không những nông dân phương Tây, mà cả nông dân ở phương Đông, nhất là nông dân ở các thuộc địa là những người bị bóc lột và bị áp bức nhiều hơn các đồng chí đều tham gia Quốc tế của các đồng chí”².

- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác vận động nông dân:

+ Trong Cương lĩnh chính trị tháng 2-1930, Người xác định: Đảng phải lôi cuốn đại đa số dân cày và phải dựa vào hạng dân cày nghèo, lãnh đạo họ làm cách mạng. Và, để phát huy được lực lượng, vai trò, sức mạnh to lớn của nông dân thì công tác nông vận hết sức quan trọng, “Nông vận là phải: Tổ chức nông dân thật chặt chẽ. Đoàn kết nông dân thật khắng khít. Huấn luyện nông dân thật giác ngộ. Lãnh đạo nông dân hăng hái đấu tranh cho lợi ích của nông dân, Tổ quốc”³... Và vận động nông dân là phải: “Vận thế nào cho toàn thể nông dân động, nghĩa là: làm cho nông dân hiểu rõ quyền lợi của dân tộc và của giới mình; làm cho nông dân vào Hội Nông dân cứu quốc cho đồng để phấn đấu cho mục đích của mình và tích cực tham gia công cuộc kháng chiến kiến quốc”⁴. Đó là tư tưởng, đường lối, phương châm về công tác nông vận của Hồ Chí Minh, tư tưởng ấy thể hiện tầm nhìn chiến lược của Người đối với cách mạng Việt Nam, kế thừa truyền thống “lấy dân làm gốc” - cách

¹Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 5, NXB Chính trị quốc gia, H.1995, tr.710

²Sđd, NXB Chính trị quốc gia, H.2000, tập 1, tr.212

³Sđd, NXB Chính trị quốc gia, H.1995, tập 5, tr.710

⁴Sđd, NXB Chính trị quốc gia, H.1995, tập 5, tr.711

mạng là sự nghiệp của quần chúng và “công nông là gốc cách mạng”.

+ Theo Hồ Chí Minh, có phát huy được sức mạnh, lực lượng to lớn của nông dân hay không, điều đó phụ thuộc phần lớn vào công tác nông vận. Trong thực tiễn, đã có nhiều cuộc nổi dậy của nông dân ở các nước thuộc địa, thậm chí ở cả chính quốc gia đi xâm lược, nhưng cuối cùng đều thất bại do thiếu tổ chức, thiếu người lãnh đạo. Nguyễn Ái Quốc đã thẳng thắn đề nghị “Quốc tế cộng sản cần phải giúp đỡ họ tổ chức lại, cần phải cung cấp cán bộ lãnh đạo cho họ và chỉ cho họ con đường đi tới cách mạng và giải phóng”⁵. Đảng phải biết vận động, tập hợp, tổ chức và giáo dục, giác ngộ nông dân để họ tự nguyện, hăng hái góp sức mình vào công cuộc kháng chiến, kiến quốc.

2. Vị trí, vai trò của giai cấp nông dân trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam

- Trong những năm tháng làm than của cả dân tộc, nhân dân ta “một cỗ ba tròng”, thì phong trào yêu nước của nông dân là “bà đỡ” cho phong trào công nhân phát triển và là điều kiện thúc đẩy cho Đảng ra đời. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, giai cấp nông dân là lực lượng chủ yếu cùng với các giai cấp khác đấu tranh giành chính quyền, bảo vệ Đảng, bảo vệ độc lập dân tộc và giang sơn đất nước.

- Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, hơn 80% lực lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và hy sinh trên chiến trường là nông dân. Có thể nói, trong những lúc khó khăn nhất, địa bàn nông thôn là chỗ dựa của cách mạng, là nơi bảo vệ, chở che cái nôi cách mạng; giai cấp nông dân là lực lượng bảo vệ Đảng, chính quyền nhân dân còn non trẻ trong những lúc khó khăn nhất.

- Tại Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đảng ta khẳng định: Cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân thực chất là cuộc cách mạng của giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng... Đó là đánh giá chính xác nhất, công bằng nhất đối với công lao của giai cấp nông dân.

3. Vị trí, vai trò của giai cấp nông dân, nông nghiệp, nông thôn trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay

- Giai cấp nông dân và kinh tế nông nghiệp, nông thôn đóng vai trò quan trọng cho sự ra đời và thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước. Nông nghiệp, nông thôn và nông dân là 3 nhân tố góp phần quan trọng đưa đất nước thoát khỏi cơn khủng hoảng kinh tế - xã hội những năm đầu thập niên 80. Kể từ những năm đầu thập niên 90, sản phẩm nông nghiệp nước ta dần dần chiếm lĩnh và khẳng định được vị trí trên thị trường quốc tế, đặc biệt, xuất khẩu gạo, hạt điều, hạt tiêu, cà phê, thủy sản... nhiều năm liền đứng tốp đầu trên thị trường thế giới.

- Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, kinh tế nông nghiệp, nông thôn có vai trò quan trọng, là “tiền đề” cho công nghiệp hóa hiện đại hóa trên các lĩnh vực khác thành công. Trong đó, giai cấp nông dân đang là chủ lực quân của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và đang là lực lượng nòng cốt xây dựng nông thôn mới.

- Ngày nay, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, trong điều kiện hội nhập quốc tế, vị trí của giai cấp nông dân không hề giảm đi mà vẫn đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội và sự phát triển bền vững nền kinh tế đất

⁵Sđd, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, H.2000, tr.289

nước. Những năm qua, nhờ tập trung phát triển “nông nghiệp sạch”, “nông nghiệp công nghệ cao”, nông nghiệp nước ta đang chiếm lĩnh và cạnh tranh với nhiều quốc gia trên các thị trường thế giới. Việt Nam là một trong 50 nước xuất khẩu nông sản, hải sản lớn, kim ngạch xuất khẩu cao có mặt ở nhiều nước và vùng lãnh thổ trên thế giới. Thành công đó trước hết thuộc về giai cấp nông dân.

- Giai cấp nông dân Việt Nam đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của toàn xã hội và chất lượng nguồn nhân lực lao động ở nước ta. Hơn 80% lương thực, thực phẩm tiêu dùng trong xã hội được cung cấp từ những người nông dân. Mỗi quan hệ giữa chất lượng sản phẩm nông nghiệp và chất lượng cuộc sống của dân cư trong xã hội được quyết định một phần rất lớn từ những người nông dân. Hiện nay, giai cấp nông dân chiếm gần 70% dân cư và chiếm hơn 40% lực lượng lao động xã hội. Địa bàn nông thôn vẫn là thị trường đầy tiềm năng để khai thác các nguồn lực và tiêu thụ sản phẩm và thu hút đầu tư.

II. HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ

1. Sự hình thành và phát triển của Hội Nông dân Việt Nam

- Từ năm 1925 đến năm 1929, phong trào đấu tranh của nông dân rộng khắp với số người tham gia rất đông tại các tỉnh, thành phố. Trong đấu tranh, giai cấp nông dân ngày càng trưởng thành. Nhiều tổ chức của nông dân như: hội lợp nhà, hội hiếu hỷ, hội tương tế được nông dân hoặc các tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập nhằm bảo vệ quyền lợi của nông dân; nhiều vùng nông thôn đã trở thành “làng Đỏ”.

- Tháng 10/1930, Hội nghị Trung ương Đảng tại Hương Cảng (Trung Quốc) đã ra Nghị quyết về *Tình hình hiện tại ở Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng*, trong đó nêu rõ: “Phải chỉnh đốn Nông hội lại cho có hệ thống theo điều lệ mới và dự bị việc tổ chức Đông Dương tổng Nông hội. Phải tổ chức đội tự vệ của nông dân”⁶; thành lập Tổng Nông hội Đông Dương (Tên gọi đầu tiên của Hội Nông dân Việt Nam) và thông qua Điều lệ trong đó nêu rõ mục đích: nhằm thống nhất hết thảy Tổng Nông hội Đông Dương để đấu tranh, bênh vực quyền lợi hàng ngày của nông dân để thực hiện cách mạng thô địa.

- Trong giai đoạn cách mạng 1931-1935, tổ chức Hội Nông dân có tên gọi chung là Nông hội đỏ. Về nhiệm vụ, ngày 20/3/1931, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị về vấn đề chỉnh đốn Nông hội Đỏ; Chỉ thị nêu rõ: Củng cố khối bàn, có nông, đoàn kết với trung nông, rèn luyện vai trò vô sản lãnh đạo nông thôn; Đẩy mạnh việc tổ chức Nông hội làng; tuyên truyền sâu rộng chủ trương của Đảng; đoàn kết đấu tranh, giuong cao khẩu hiệu: chống sưu thuế, địa tô, chống nạn thất nghiệp, chống khủng bố tráng, chống cải lương lừa dối, chống chiến tranh.

- Trong giai đoạn cách mạng 1936 - 1939, tổ chức Hội và nông dân đã tích cực tham gia phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ. Tháng 3/1937, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp và quyết định đổi tên Nông hội đỏ thành Nông hội. Nông hội có nhiệm vụ thu hút đồng bào nông dân đoàn kết đấu tranh đòi cứu tế nạn đói, giảm tô, giảm tức, cải cách hương thôn, đòi chia lại ruộng đất công, chống sưu cao thuế nặng, phù thu lạm bở, chống nạn cướp ruộng đất...

- Trong giai đoạn cách mạng 1939 - 1945, tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 5/1941 đã thông qua Chương trình của Mặt trận Việt Minh. Trong đó nêu rõ:

⁶ Sđd, Nxb Chính trị quốc gia, H.1995, t.I, tr.90

chính sách hiện tại của Đảng là chính sách cứu quốc, cho nên mục đích của các hội quần chúng cũng xoay về cứu quốc là cốt yếu. Vì vậy: “Nông hội từ nay gọi là Việt Nam Nông dân cứu quốc Hội”⁷. Tôn chỉ mục đích, nhiệm vụ chủ yếu là: Liên hiệp tất cả hết thảy các hạng nông dân yêu nước để bênh vực quyền lợi hàng ngày cho nông dân và cùng các đoàn thể khác chuẩn bị đánh Pháp, đuổi Nhật giành lại quyền độc lập cho nước Việt Nam.

- Trong giai đoạn cách mạng 1945 - 1954, Việt Nam Nông dân cứu quốc Hội mới chỉ hình thành và hoạt động từ cấp tỉnh trở xuống. Đến cuối năm 1949, Hội nghị cán bộ nông dân toàn quốc lần thứ nhất họp từ ngày 28/11 đến ngày 07/12/1949 đã nhất trí thành lập Hội Nông dân cứu quốc Trung ương (sau này đổi tên là Ban Liên lạc nông dân toàn quốc). Về nhiệm vụ, đáp ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nông dân cả nước đã đoàn kết, hăng hái tham gia thực hiện cùng một lúc 2 nhiệm vụ chiến lược là “Kháng chiến” và “Kiến quốc”.

- Trong giai đoạn cách mạng 1954 - 1975, ở giai đoạn này, nông dân và tổ chức của mình đã tích cực thực hiện xây dựng xã hội chủ nghĩa (ở miền Bắc) và đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược (ở miền Nam). Ở miền Nam, tổ chức Hội có tên gọi là Hội Nông dân giải phóng. Đây là hạt nhân chính trị của phong trào và tổ chức nông dân đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Về nhiệm vụ, hòa chung cùng nhân dân cả nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, giai cấp nông dân Việt Nam và tổ chức của nông dân Việt Nam phải cùng một lúc thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược giải phóng miền Nam, thống nhất Đất nước.

- Trong giai đoạn cách mạng 1975 - 1986, ngày 25/6/1979 Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra quyết định tách Ban trù bị Đại hội đại biểu nông dân tập thể Trung ương thành một cơ quan riêng (trước đây nằm trong Ban Nông nghiệp Trung ương) thuộc hệ thống các đoàn thể quần chúng, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Bí thư. Sau đó, Bộ Chính trị đã quyết định thành lập tổ chức thống nhất của nông dân trong cả nước với hệ thống tổ chức từ Trung ương đến cơ sở và lấy tên là Hội Liên hiệp Nông dân tập thể Việt Nam. Về nhiệm vụ, tập hợp đoàn kết rộng rãi nông dân lao động, giáo dục vận động nông dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp ở miền Nam...

- Giai đoạn từ năm 1986 đến nay, đây là giai đoạn nông dân và tổ chức của mình cùng nhân dân cả nước tập trung thực hiện Đường lối “Đổi mới”, “Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa”, “Hội nhập quốc tế”. Ngày 01/3/1988, Ban Bí thư đã ra Quyết định số 42-QĐ/TW đổi tên Hội Liên Hiệp nông dân tập thể Việt Nam thành Hội Nông dân Việt Nam và tên gọi này được giữ nguyên cho đến ngày nay.

2. Các kỳ đại hội của Hội Nông dân Việt Nam

- Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1988 - 1993)

+ Đại hội được tổ chức từ ngày 28/3 - 29/3/1988 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 613 đại biểu thay mặt cho 11.188.789 hội viên của cả nước. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 95 đồng chí và bầu 17 Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Phạm Bá - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu giữ chức

⁷ Sđd, Nxb Chính trị quốc gia, H.1995, t.II, tr. 209-210.

Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

+ Đại hội là sự kiện chính trị trọng đại, đã đánh dấu một mốc son quan trọng trên chặng đường lịch sử vẻ vang gần 6 thập kỷ, mở ra giai đoạn phát triển mới của phong trào nông dân và Hội Nông dân Việt Nam, từ đây, một tổ chức chính trị - xã hội rộng rãi của giai cấp nông dân chính thức được thành lập, có hệ thống tổ chức hoàn chỉnh từ Trung ương đến cơ sở, khẳng định những quan điểm cơ bản của Đảng về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam.

- **Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1993 - 1998)**

+ Đại hội được tổ chức từ ngày 15/11 - 19/11/1993 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự Đại hội có 600 đại biểu đại diện cho 7.269.982 hội viên. Đại hội đã bầu 77 đồng chí vào Ban Chấp hành và 14 Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu lại làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

+ Đây là Đại hội “Đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động”, là Đại hội của trí tuệ và niềm tin, noi hội tụ ý chí và nguyện vọng của giai cấp nông dân quyết tâm đổi mới và xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh về mọi mặt.

- **Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1998 - 2003)**

+ Đại hội được tổ chức từ ngày 17/11 - 20/11/1998 tại Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 700 đại biểu thay mặt cho 7.215.544 hội viên, nông dân. Đại hội đã bầu 114 Ủy viên Ban Chấp hành, 19 Ủy viên Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Đức Triều - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu lại giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

+ Đại hội khẳng định tiếp tục đổi mới và phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của Hội, tổ chức, động viên giai cấp nông dân phát huy nội lực, cần kiệm xây dựng đất nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

- **Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2003 - 2008)**

+ Đại hội được tổ chức từ ngày 22/11 - 25/11/2003 tại Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội. Tham dự Đại hội có 860 đại biểu đại diện cho 8.173.238 hội viên cả nước. Đại hội đã bầu 120 Ủy viên Ban Chấp hành và 21 Ủy viên Ban Thường vụ; đồng chí Vũ Ngọc Kỳ - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

+ Chủ đề Đại hội là "Đoàn kết - Đổi mới - Dân chủ - Phát triển". Đại hội đã xác định phương hướng là: Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh về mọi mặt, là trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới; nâng cao vai trò đại diện của giai cấp nông dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

- **Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 2008 - 2013)**

+ Đại hội đã được tổ chức từ ngày 22/12 - 25/12/2008 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình - Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1.175 đại biểu đại diện cho 9.563.577 hội viên. Đại hội đã bầu 124 Ủy viên Ban Chấp hành và 21 Ủy viên Ban Thường vụ; đồng chí Nguyễn Quốc Cường - Ủy viên Trung ương Đảng tái đắc cử giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

+ Chủ đề Đại hội: "Đoàn kết - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển". Đại hội đã xác định phương hướng là: "Đoàn kết, năng động, sáng tạo, xây dựng giai cấp

nông dân vững mạnh, là chủ thể trong quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn; Hội Nông dân vững về chính trị, mạnh về tổ chức, thống nhất về hành động, là trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân, góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ đất nước đầy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế thế giới...”.

- *Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2013 - 2018)*

+ Đại hội được tổ chức từ ngày 30/6 - 03/7/2013 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình - Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1.169 đại biểu thay mặt cho 9.913.432 hội viên, nông dân cả nước. Đại hội đã bầu 122 Ủy viên Ban Chấp hành và 21 Ủy viên Ban Thường vụ; đồng chí Nguyễn Quốc Cường - được tái cử giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

+ Chủ đề Đại hội: “Đoàn kết - Đổi mới - Chủ động - Hội nhập - Phát triển bền vững”. Đại hội xác định phương hướng: Phát huy vai trò trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới; đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động theo hướng kết hợp chặt chẽ công tác tập hợp, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; giám sát, phản biện xã hội và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với đầy mạnh hợp tác tăng cường các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ và dạy nghề, đáp ứng nhu cầu và lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân. Trực tiếp và phối hợp thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở nông thôn...

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2013 - 2018

1. Vị thế, vai trò của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân được thể hiện rõ

Hội Nông dân các tỉnh, thành phố đã chủ động tham mưu cho tỉnh, thành ủy thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành các văn bản triển khai thực hiện, tích cực tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg đến cán bộ, hội viên, nông dân. Đồng thời, chủ động làm việc với các sở, ngành, đoàn thể ký chương trình phối hợp, nghị quyết liên tịch để thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Đã có 54 tỉnh, thành ủy, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố bố trí mặt bằng để xây dựng Trung tâm Hỗ trợ nông dân; 63 tỉnh, thành phố và 457/688 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đã cấp ngân sách cho Quỹ Hỗ trợ nông dân; Trung ương Hội đã ký 35 chương trình phối hợp với Chính phủ, các bộ, ngành, doanh nghiệp và các tỉnh, thành Hội đã ký 690 chương trình phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh. Các phong trào thi đua yêu nước của nông dân, nhất là phong trào sản xuất, kinh doanh giỏi, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh.

2. Về công tác xây dựng Hội

- *Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng*: Ban Chấp hành Trung ương Hội đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/HNDTW ngày 20/7/2014 về tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, vận động nông dân trong tình hình mới. Các cấp Hội tích cực đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng phù hợp với nông dân. Đặc biệt chú trọng tuyên truyền các gương “người tốt, việc tốt”, các mô hình, điển hình tiêu biểu, phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới; giáo dục truyền thống, đạo đức cách mạng; kịp thời nắm bắt dư luận xã

hội, định hướng tư tưởng cho hội viên, nông dân trong các sự kiện chính trị nhạy cảm của đất nước... Qua đó, nhận thức chính trị, tư tưởng, ý thức cảnh giác cách mạng của cán bộ, hội viên nông dân được nâng cao; tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường vươn lên và sự đồng thuận của nông dân được phát huy; niềm tin của nông dân với Đảng và Nhà nước được củng cố.

- *Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội*: Ban Chấp hành Trung ương Hội đã xây dựng và chỉ đạo các cấp Hội triển khai thực hiện Đề án 24 - ĐA/HNDTW ngày 23/6/2016 về xây dựng chi Hội, tổ Hội nghề nghiệp. Đến nay, đã xây dựng được 295 chi Hội, tổ Hội nghề nghiệp tại 62 tỉnh, thành phố. Các cấp Hội tiếp tục đổi mới, sắp xếp, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy và cán bộ tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo các quy định, chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII). Do đó chất lượng, hiệu quả hoạt động cơ sở Hội và chi Hội nâng lên, số cơ sở Hội, chi Hội khá và vững mạnh đạt 98,5%, vượt chỉ tiêu Đại hội VI đề ra. Bên cạnh đó, các cấp Hội đã tích cực đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi Hội, tổ Hội theo hướng thiết thực, hiệu quả gắn với sản xuất và đời sống, mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên để tập hợp, thu hút nông dân vào tổ chức Hội. Trong nhiệm kỳ vừa qua đã kết nạp được 1.950.345 hội viên, nâng tổng số hội viên trong cả nước hiện nay là 10.207.929. Chất lượng hội viên cũng được nâng lên, hội viên ngày càng gắn bó với Hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát*: Công tác kiểm tra, giám sát của Hội được củng cố về tổ chức và tăng cường hoạt động. Trung ương Hội đã ban hành Quy định về công tác kiểm tra và kỷ luật của Hội. Hàng năm, 100% Hội Nông dân các cấp đều xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát. Trong nhiệm kỳ vừa qua, các cấp Hội đã tổ chức 347.752 cuộc kiểm tra. Qua kiểm tra, giám sát đã phát hiện và xử lý 229 vụ vi phạm và tiến hành kỷ luật 37 cá nhân. Thông qua, công tác kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh thiếu sót, ngăn chặn và hạn chế tiêu cực, sai phạm; đồng thời động viên, khuyến khích, phát huy các nhân tố mới, tích cực, nhân rộng các điển hình tiên tiến, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội.

3. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của nông dân

Các cấp Hội đã tuyên truyền, vận động, tổ chức, hướng dẫn để hội viên nông dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước do Đảng, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc và đặc biệt là 3 phong trào lớn do Hội phát động và chỉ đạo:

- *Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*: Ban Chấp hành Trung ương Hội ban hành Nghị quyết số 29-NQ/HNDTW ngày 4/7/2016 về đổi mới nâng cao chất lượng phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững. Phong trào đã trở thành tâm điểm trong đời sống kinh tế, xã hội ở nông thôn. Bình quân hàng năm có hơn 6,2 triệu hộ đăng ký, trong đó có 3,55 triệu hộ đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; đã giúp trên 790.000 hộ nghèo về vật tư nông nghiệp, ngày công lao động, tiêu thụ sản phẩm... trị giá trên 15.000 tỷ đồng; tạo việc làm tại chỗ cho hơn 11 triệu lao động; giúp hơn 200 ngàn hộ nông dân thoát nghèo và đang vươn lên làm ăn khá giả, giàu có và giúp cho trên 1 triệu hộ nghèo có thêm nguồn lực để phát triển sản xuất.

- *Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*: Các cấp Hội đã tích cực tuyên truyền, vận động nông dân tham gia thực hiện có hiệu quả

các tiêu chí của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thông qua phong trào, nông dân đã tự nguyện đóng góp trên 10 ngàn tỷ đồng, trên 29 triệu ngày công, hiến gần 6 triệu m² đất, làm mới, sửa chữa, nâng cấp trên 847 ngàn km kênh mương nội đồng và 678 ngàn km đường giao thông nông thôn, xóa 29.450 nhà tạm. Các cấp Hội đã tích cực vận động nông dân thi đua xây dựng gia đình văn hóa; tham gia xây dựng thôn, ấp, bản, làng, xã văn hóa; thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phòng, chống các tệ nạn xã hội; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp. Hàng năm các cấp Hội vận động trên 9,6 triệu hộ nông dân đăng ký, trong đó có 8,5 triệu hộ đạt Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, xây dựng được trên 11.000 mô hình bảo vệ môi trường nông thôn.

- *Phong trào nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh:* Các cấp Hội đã tích cực, chủ động phối hợp với Quân đội nhân dân và Công an nhân dân đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; vận động người dân tích cực bám biển sản xuất gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; phối hợp với Bộ đội Biên phòng xây dựng “Điểm sáng vùng biển” tổ chức được 25.124 cuộc tuần tra biên giới, cung cấp 34.050 nguồn tin có giá trị cho các đồn biên phòng. Phối hợp với lực lượng Công an phát động phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”; xây dựng được nhiều mô hình tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở nông thôn như mô hình “Tiếng kẽm phòng gian”, “An toàn giao thông”; tổ chức ký cam kết gia đình hội viên không có người vi phạm pháp luật; tham gia hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ... qua đó đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất; vận động, hướng dẫn nông dân phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn

- *Hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất:* Các cấp Hội đã đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân”, tổng nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân cả nước đạt 2.857,2 tỷ đồng, doanh số cho vay hơn 5.797 tỷ đồng, xây dựng được 13.380 mô hình liên kết hợp tác, hỗ trợ 285.050 lượt hộ hội viên vay vốn phát triển kinh tế. Tích cực phối hợp, liên kết với các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp phân bón, cây giống, con giống trả chậm đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý trị giá trên 6.832,8 tỷ đồng; cung cấp, chuyển giao 2.079 máy móc phục vụ nông nghiệp theo phương thức trả chậm cho nông dân trị giá 1.242 tỷ đồng; trực tiếp và phối hợp dạy nghề cho trên 1,18 triệu nông dân; tổ chức được 300.325 lớp tập huấn ứng dụng khoa học, công nghệ cao vào sản xuất cho trên 15 triệu lượt hội viên, nông dân; xây dựng 9.000 mô hình trình diễn VIETGAP và chuyển giao thành công 2.700 mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản. Bên cạnh đó, các cấp Hội đã tích cực phối hợp với các bộ, ngành, các doanh nghiệp tổ chức cung cấp thông tin giá cả thị trường cho nông dân và tổ chức các Hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại ở các địa phương; tổ chức Lễ tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu...

- *Vận động, hướng dẫn nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể:* Trung ương Hội ký Chương trình phối hợp với các bộ, ngành để đẩy mạnh phát triển các hình thức kinh tế hợp tác xã trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2016-2020. Các cấp Hội đã tích cực phối hợp tổ chức được 240.594 cuộc tuyên truyền cho

hơn 12 triệu lượt hội viên, nông dân về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; tổ chức được 14.691 lớp tập huấn cho 847.600 lượt cán bộ, hội viên nông dân, cán bộ, thành viên của tổ hợp tác, hợp tác xã về kiến thức kinh tế hợp tác; hướng dẫn thành lập 1.135 hợp tác xã và 101.000 tổ hợp tác như: tổ thuỷ nông, tổ làm đất, tổ bảo vệ thực vật, tổ thu hoạch, tổ cung ứng vật tư hoặc tiêu thụ nông sản và các tổ chuyên ngành theo sở thích...

5. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Các cấp Hội tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hàng năm đã tổ chức bồi dưỡng, giới thiệu trên 10.000 cán bộ, hội viên, nông dân ưu tú cho các cấp ủy xem xét kết nạp vào Đảng. Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, hội viên vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn về những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của nông dân. Cán bộ các cấp Hội đã tham gia hơn 7.000 đoàn giám sát, đánh giá việc chấp hành Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước. Phối hợp giải quyết được trên 121.800 đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nông dân; hòa giải trên 95.600 vụ mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nông dân; xây dựng 73 mô hình “Hội Nông dân tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và tham gia giám sát, phản biện xã hội”.

- *Tham gia xây dựng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc:* Các cấp Hội đã tham gia với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu nhân sự và tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thực hiện trách nhiệm của cử tri đi bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2020. Tập hợp ý kiến phản ánh, kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng của nông dân chuyển đến Mặt trận Tổ quốc, các đại biểu dân cử để phản ánh tại các kỳ họp của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Vận động hội viên, nông dân tham gia Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, Phong trào “Đèn on đắp nghĩa”; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đóng góp ủng hộ “Quỹ vì người nghèo”, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, tham gia tổ chức “Ngày đại đoàn kết toàn dân tộc” ở cơ sở.

6. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế

Bên cạnh việc đổi mới cả về nội dung và hình thức công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại, việc mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị, giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm đã được các cấp Hội triển khai một cách chủ động, cụ thể và thiết thực hơn: Đã có 60 tổ chức có quan hệ hữu nghị và hợp tác với Hội, tăng 20 tổ chức, trong đó có những đối tác, nhà tài trợ lớn, có tiềm năng hợp tác lâu dài như FAO, IFAD, Tập đoàn Bio-Wish Hoa Kỳ, Tập đoàn Google... Ký 15 thỏa thuận hợp tác quốc tế. Bước đầu, có 30 tỉnh, thành Hội tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm ở ngoài nước trong giai đoạn 2016 - 2020; phối hợp tổ chức đưa 3.500 hội viên đi lao động ở nước ngoài. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ Hội tiếp tục được quan tâm; đã có trên 1.600 lượt cán bộ Hội được tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng, vận động viện trợ, quản lý dự án quốc tế, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, vận động chính sách...

*

* *

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018-2023 sẽ diễn ra trong bối cảnh nước ta sau hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Với tinh thần: Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII sẽ tập trung thảo luận và quyết định phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp nhằm tiếp tục khẳng định quyết tâm của toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân cả nước phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, đoàn kết, sáng tạo, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2018 - 2023 góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG - TRUNG ƯƠNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

HUYỆN ỦY ĐẮK SONG
BAN TUYÊN GIÁO

*
Số 36 - CV/BTGHU

V/v triển khai đợt sinh hoạt chính trị và
công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ
quốc Việt Nam cấp huyện và cơ sở

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đăk Song, ngày 04 tháng 12 năm 2018

- Kính gửi:
- Các TCCS đảng,
 - MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
 - Đài truyền thanh huyện,
 - Phòng Văn hoá – Thông tin huyện,
 - Cổng Thông tin điện tử huyện.

Thực hiện Hướng dẫn số 59 - HD/BTGTU, ngày 29/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông về việc triển khai đợt sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy sao gửi đầy đủ nội dung Hướng dẫn số 59 - HD/BTGTU, ngày 29/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông và đề cao tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Đại hội MTTQ Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Để đợt sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đạt hiệu quả cao nhất, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đề nghị:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện nghiên cứu chỉ đạo MTTQ cơ sở thực hiện tốt các nội dung Hướng dẫn số 59 - HD/BTGTU, ngày 29/11/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đăk Nông và đề cao tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Đại hội MTTQ Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

- Các đoàn thể chính trị – xã hội huyện và cơ sở: phối hợp, hỗ trợ, tham gia các nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và cơ sở triển khai để các hoạt động sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đạt hiệu quả cao nhất.

- Đảng ủy các xã, thị trấn nghiên cứu chỉ đạo MTTQ xã, thị trấn và các tổ chức thành viên triển khai các hoạt động sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đạt hiệu quả cao nhất.

- Đài truyền thanh, Phòng Văn hóa huyện, Công Thông tin điện tử huyện: bám sát, đưa tin kịp thời các hoạt động sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở cấp huyện và cơ sở.

Nhận được tài liệu này, đề nghị các TCCS Đảng trực thuộc; MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan có liên quan sớm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Thường trực Huyện ủy;
- Lưu VPHU, BTG.

TRƯỞNG BAN

PAN

Phạm Thị Thúy

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG
BAN TUYÊN GIÁO
*
Số 59 -HD/BTGTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đăk Nông, ngày 27 tháng 11 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Triển khai đợt sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX bắt đầu từ quý IV/2018 đến quý III/2019. Thực hiện Hướng dẫn số 70- CT/TW của Ban Tuyên giáo Trung ương, ngày 10/11/2018 về việc Triển khai đợt sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn triển khai đợt sinh hoạt chính trị và công tác tuyên truyền về đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua hoạt động tuyên truyền giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

- Góp phần tăng cường sự đồng thuận xã hội, sự ủng hộ của đồng bào ta ở nước ngoài và nhân dân tiến bộ thế giới đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

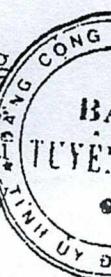
- Cỗ vũ, động viên nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, lao động sáng tạo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần; tạo không khí phấn khởi trong xã hội; xây dựng niềm tin, ý chí quyết tâm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trước, trong và sau Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

- Tập trung thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo; các chính sách đối với kiều bào của Đảng, Nhà nước ta; đấu tranh phản bác những thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

II. NỘI DUNG ĐỢT SINH HOẠT CHÍNH TRỊ VÀ TUYÊN TRUYỀN



- Chủ đề chung: “*Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo vệ vững chắc chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, biển đảo của Tổ quốc*”; các nội dung tuyên truyền trọng tâm:

1. Khẳng định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị, trong lịch sử đấu tranh cách mạng vẻ vang của dân tộc hơn 88 năm qua, đặc biệt trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Những yêu cầu về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng, công tác phối hợp của Nhà nước đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2. Kết quả thực hiện Kế luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về "Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội". Việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” tại địa phương, đơn vị; kết quả Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những khó khăn, bức xúc trong nhân dân; kết quả Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; tham gia xây dựng chính sách pháp luật, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác giám sát, phản biện xã hội; công tác giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư; phối hợp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác đối ngoại nhân dân, công tác dân tộc, tôn giáo; về kết quả xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Tuyên truyền quá trình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư, ngày 4/1/2018 về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024; Nghị quyết Hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ 8 (khóa VIII) về *tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX*; những ý kiến, đóng góp trí tuệ vào việc xây dựng dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và dự thảo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX (bổ sung, sửa đổi).

4. Tập trung tuyên truyền quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp: kết quả đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, những vấn đề đặt ra và giải pháp để tiếp tục phát huy vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong nhiệm kỳ mới; những điển hình, nhân tố mới; những bài học

kinh nghiệm qua phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các phong trào của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là Cuộc vận động lớn: “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”...

III. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2019 - 2024!

2. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX!

3. Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX!

4. Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết

Thành công, thành công, đại thành công!

5. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

6. Tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh!

7. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

8. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

9. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền sâu rộng trong toàn đảng, toàn dân, trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể và trực tiếp theo dõi, đôn đốc thực hiện.

Cung cấp thông tin về quá trình chuẩn bị, diễn biến, kết quả đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Xây dựng kế hoạch phối hợp với Báo Đăk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Tạp chí Nậm Nung để triển khai các nội dung được định hướng tuyên truyền; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan.

Chỉ đạo Mặt trận các cấp phối hợp với Ban Tuyên giáo các huyện, thị ủy và phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị tổ chức tổ chức, triển khai các hoạt động tuyên truyền cụ thể ở cở sở.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc quá trình tổ chức các hoạt động tuyên truyền và kịp thời thông tin, trao đổi với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để có chỉ đạo, định hướng phù hợp.



2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng: tuyên truyền tại các hội nghị báo cáo viên; định hướng tuyên truyền trên báo chí và các phương tiện truyền thông khác trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo việc tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan ở các địa phương về quá trình chuẩn bị, diễn biến, kết quả đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; cung cấp thông tin định hướng cho việc tổ chức đợt sinh hoạt chính trị ở cơ sở trên Thông báo nội bộ, Thông tin cơ sở của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thông tin về quá trình chuẩn bị, diễn biến, kết quả đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tại các hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí, hội nghị báo cáo viên Tỉnh ủy.

3. Ban Tuyên giáo các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ nội dung, định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và tình hình thực tế để tham mưu cho cấp ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đại hội ở cấp cơ sở, cấp huyện; trực tiếp chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền trên địa bàn.

Sao gửi Đề cương tuyên truyền (kèm theo Hướng dẫn này) cho các tổ chức cơ sở đảng và hướng dẫn cách thức phổ biến phù hợp.

4. Báo Đăk Nông, Đài PT-TH Đăk Nông, Tạp chí Nâm Nung, Cổng thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông và trang thông tin điện tử các địa phương, đơn vị: Có kế hoạch tổ chức tuyển tin, bài để tuyên truyền các nội dung đã định hướng.

Đài PT-TH Đăk Nông tiếp sóng truyền hình, phát thanh trực tiếp phiên khai mạc và bế mạc Đại hội lần thứ IX Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

5. Lưu ý: Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tinh ban hành văn bản định hướng, chỉ đạo cụ thể về các hoạt động tuyên truyền tổ chức trên địa bàn và gửi kèm Đề cương tuyên truyền, không nhất thiết phải ban hành hướng dẫn.

(Gửi kèm Đề cương phục vụ công tác tuyên truyền).

Nơi nhận:

- BTG TW; T 26 ĐN,
 - Thường trực TU,
 - Lãnh đạo Ban,
 - Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở VHTT& DL; Sở TT&TT,
 - Các cơ quan báo chí; Cổng TTĐT, trang TTĐT, bản tin, tập san các sở, ban, ngành,
 - BTG huyện, thị ủy, ĐUTT Tỉnh ủy và các đoàn thể CT-XH cấp tinh,
 - Lưu BTGTU (VT; TTr, BC - XB).
- | | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> Báo cáo | <ul style="list-style-type: none"> Thực hiện |
|---|---|



ĐỀ CƯƠNG
Tuyên truyền Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX
nhiệm kỳ 2019 - 2024

**I. TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ MẶT
TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM**

1. Đại đoàn kết dân tộc là truyền thống cực kỳ quý báu của nhân dân ta trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Kế thừa truyền thống quý báu đó, trong hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc là tư tưởng cơ bản, nhất quán và xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững chắc thì phải có lực lượng và có thành phần làm nòng cốt. Người chỉ rõ "*Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết*". Đó cũng là cơ sở để Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta thành lập và lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương ra chỉ thị thành lập Hội Phản đế Đồng Minh - tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay. Trải qua các thời kỳ cách mạng với những hình thức tổ chức và tên gọi khác nhau, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không ngừng lớn mạnh và có những đóng góp to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc, trở thành một nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định tại Đại hội thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 10/9/1955 như sau: "*Lịch sử trong những năm qua đã tỏ rõ lực lượng đoàn kết của nhân dân là vô địch*".

Mặt trận Việt Minh đã giúp cách mạng tháng Tám thành công.

Mặt trận Thống nhất Việt Minh - Liên Việt đã giúp kháng chiến thắng lợi.

Chúng ta có thể tin chắc rằng: với sự cố gắng của mỗi người và sự ủng hộ của toàn dân, Mặt trận Tổ quốc sẽ làm tròn nhiệm vụ vẻ vang là giúp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ và giàu mạnh".

Phát biểu tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác Mặt trận ngày 8/1/1962, Người chỉ rõ: "*Chính sách Mặt trận là một chính sách rất quan trọng. Công tác Mặt trận là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng. Cán bộ và Đảng viên ta cần năm vững và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội Đảng và Nghị quyết Bộ Chính trị về vấn đề Mặt trận Dân tộc thống nhất. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam*".

2. Thâm nhuần quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng trong lịch sử, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định nhiệm vụ chiến lược xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong cách mạng giải phóng

dân tộc cũng như cách mạng xã hội chủ nghĩa và trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

Trong các thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu, là nhân tố có ý nghĩa quyết định, đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kế thừa việc nhận thức các vấn đề mang tính chiến lược này, từ năm 1986 đến nay, Đảng ta đã có nhiều nghị quyết nhằm tăng cường, củng cố, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới, tiêu biểu là các nghị quyết Đại hội lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI và XII của Đảng; Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 (bổ sung và phát triển năm 2011); Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, ngày 27/3/1990 Hội nghị lần thứ 8 BCH TW Đảng (khoá VI) *Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân*; Nghị quyết 07-NQ/TW, ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị *Về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất*; Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Hội nghị lần thứ 7 BCH TW Đảng (khóa IX) *về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vì "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*; Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) *về Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị, xã hội...*

Đại hội lần thứ XII của Đảng đánh giá trong những năm qua: Khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được mở rộng, củng cố và tăng cường trong bối cảnh đất nước có nhiều khó khăn, thách thức. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân đã đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động; phát huy ngày càng tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; cùng Đảng, Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, quản lý xã hội; thường xuyên tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định phương hướng, nhiệm vụ: Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo. Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tăng cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo đảm mỗi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của công cuộc đổi mới. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của

nhân dân. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cấp ủy đảng và chính quyền phải thường xuyên đổi thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân; tin dân, tôn trọng, lắng nghe những ý kiến khác nhau; có hình thức, cơ chế, biện pháp cụ thể, thích hợp để nhân dân bày tỏ chính kiến, nguyện vọng và thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; trân trọng, tôn vinh những đóng góp, công hiến của nhân dân.

II. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

1. Các tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Ngày 18/11/1930 Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị về thành lập Hội Phản đế đồng minh - tổ chức tiền thân đầu tiên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Hội Phản đế đồng minh đã tuyên truyền vận động nhân dân dậy lên cao trào phản đế mạnh mẽ trong cả nước, với đỉnh cao là phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.

- Trong những năm 1936 - 1939 Mặt trận Dân chủ Đông Dương và Mặt trận phản đế Đông Dương đã tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân chống đế quốc và bè lũ tay sai, đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho dân sinh, dân chủ, dân quyền.

- Ngày 19/5/1941, Mặt trận Việt Minh ra đời đã giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, thu hút mọi giới đồng bào yêu nước, tạo thành cao trào đánh Pháp - đuổi Nhật và là một nhân tố quyết định đưa cách mạng tháng Tám thành công, lập nên nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

- Ngày 29/5/1946, Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (Hội Liên Việt) ra đời đã mở rộng hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội Liên Việt đã cùng với Mặt trận Việt Minh huy động sức mạnh của nhân dân làm chỗ dựa vững chắc cho chính quyền cách mạng còn non trẻ và đối phó có hiệu quả với thù trong, giặc ngoài, để vượt qua thử thách trước tình thế cách mạng và vận mệnh dân tộc như ngàn cân treo sợi tóc.

- Ngày 3/3/1951 Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt đã động viên sức mạnh toàn dân, toàn quân tập trung sức người, sức của đẩy mạnh cuộc kháng chiến với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến” làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đến thắng lợi.

- Thời kỳ 1955 - 1975, cả nước làm hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng hậu phương lớn CNXH ở miền Bắc chi viện cho chiến trường miền Nam và đấu tranh giải phóng miền Nam. Cả ba tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955), Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960), Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình Việt Nam (20/4/1968) cùng nhau phối hợp chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, tập hợp và phát huy đến mức cao nhất sức mạnh đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến toàn thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

* Chủ tịch Hồ Chí Minh kính mến đã từng là: Hội trưởng danh dự Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (5/1946); Chủ tịch danh dự Mặt trận Liên Việt (3/1951); Chủ tịch danh dự Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (9/1955).

* Cụ Nguyễn Lương Bằng - Chủ nhiệm đầu tiên của Tổng bộ Việt Minh (5/1941).

* Cụ Huỳnh Thúc Kháng là Hội trưởng Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam (5/1946).

* Cụ Tôn Đức Thắng là Chủ tịch Mặt trận Liên Việt (3/1951); Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955); Chủ tịch danh dự Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (4/1977).

* Luật sư Nguyễn Hữu Thọ là Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960).

* Luật sư Trịnh Đình Thảo là Chủ tịch Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam (20/4/1968).

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam qua các kỳ đại hội

Sau ngày đất nước thống nhất, để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, các tổ chức Mặt trận của 2 miền thống nhất thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Kể từ đó đến nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã qua 8 kỳ đại hội:

2.1. Đại hội lần thứ I (Nhiệm kỳ 1977 - 1983)

Đại hội họp từ ngày 31/1 đến 4/2/1977 tại Hội trường Thống nhất, thành phố Hồ Chí Minh, họp nhất 3 tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam, lấy tên là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đại hội đã hiệp thương, giới thiệu 191 vị tham gia Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị, Ban Thư ký gồm 7 vị. Chủ tịch danh dự: Cụ Tôn Đức Thắng; Chủ tịch: Cụ Hoàng Quốc Việt.

2.2. Đại hội lần thứ II (Nhiệm kỳ 1983 - 1988)

Đại hội họp từ ngày 12/5 đến 14/5/1983 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Chương trình hành động của Đại hội là hướng mọi hoạt động của Mặt trận đi vào thiết thực, hướng về cơ sở, tới địa bàn dân cư. Đại hội cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá II gồm 184 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị, Ban Thư ký gồm 8 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Hoàng Quốc Việt; Chủ tịch: Kiến trúc sư Huỳnh Tân Phát; Tổng thư ký: Ông Nguyễn Văn Tiên

2.3. Đại hội lần thứ III (Nhiệm kỳ 1988 - 1994)

Đại hội họp từ ngày 2/11 đến 4/11/1988 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Đây là Đại hội biểu dương lực lượng to lớn của toàn dân đoàn kết một lòng tiến hành công cuộc đổi mới. Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá III gồm 166 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 30 vị, Ban Thư ký gồm 6 vị.

Chủ tịch danh dự: Cụ Hoàng Quốc Việt; Chủ tịch : Luật sư Nguyễn Hữu Thọ; Phó Chủ tịch : Luật sư Phan Anh; Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký: Ông Phạm Văn Kiết

2.4. Đại hội lần thứ IV (Nhiệm kỳ 1994 - 1999)

Đại hội họp từ ngày 17/8 đến 19/8/1994 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có hơn 600 đại biểu. Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá IV gồm: 206 vị. Trong đó Đoàn Chủ tịch gồm 40 vị, Ban Thường trực Đoàn Chủ tịch gồm 7 vị.

Chủ tịch danh dự: Ông Nguyễn Hữu Thọ; Chủ tịch: Ông Lê Quang Đạo; Tổng Thư ký: Ông Trần Văn Đăng.

2.5. Đại hội lần thứ V (Nhiệm kỳ 1999 - 2004)

Đại hội họp từ ngày 26/8 đến 28/8/1999 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 621 đại biểu , là Đại hội "Phát huy tinh thần yêu nước, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường Mặt trận Dân tộc thống nhất, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá V gồm 253 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 45 vị; Ban Thường trực gồm 9 vị; Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt; Tổng Thư ký: Ông Trần Văn Đăng.

2.6. Đại hội lần thứ VI (Nhiệm kỳ 2004 - 2009)

Đại hội họp từ ngày 21/9 đến 23/9/2004 tại Hội trường Ba Đình, thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 878 đại biểu, là Đại hội "Phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI gồm 320 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 52 vị, Ban Thường trực gồm 8 vị; Chủ tịch: Ông Phạm Thế Duyệt; Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký: Ông Huỳnh Đảm.

* Hội nghị lần thứ 5 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VI họp tại Hà Nội (1/2008) đã hiệp thương cử các chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký mới: Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm (thay ông Phạm Thế Duyệt nghỉ hưu theo chế độ); Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký: Ông Vũ Trọng Kim.

2.7. Đại hội lần thứ VII (Nhiệm kỳ 2009 - 2014)

Đại hội họp từ ngày 28/9 đến 30/9/2009 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1.300 đại biểu, trong đó có 989 đại biểu chính thức và 311 đại biểu khách mời. Chủ đề của Đại hội là "*Nâng cao vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*". Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII gồm 355 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 58 vị, Ban Thường trực gồm 9 vị; Chủ tịch: Ông Huỳnh Đảm; Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký: Ông Vũ Trọng Kim.

* Hội nghị lần thứ 6 Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VII họp tại Hà Nội (5/9/2013) đã hiệp thương cử ông Nguyễn Thiện Nhân giữ chức Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thay ông Huỳnh Đảm nghỉ hưu theo chế độ.

2.8. Đại hội lần thứ VIII (Nhiệm kỳ 2014 - 2019)

Đại hội họp từ ngày 25 đến 27/9/2014 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình, Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 1008 đại biểu chính thức, Chủ đề của Đại hội là: "Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Đại hội đã cử ra Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá VIII gồm 383 vị, Đoàn Chủ tịch gồm 62 vị, Ban Thường trực gồm 6 vị. Chủ tịch: Ông Nguyễn Thiện Nhân; Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký: Ông Vũ Trọng Kim

* Hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ Năm (khóa VIII) họp tại Hà Nội (14/4/2016) đã hiệp thương cử ông Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Trung ương Đảng, làm Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khoá VIII thay ông Vũ Trọng Kim nghỉ hưu theo chế độ.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lần thứ Bảy (khóa VIII) họp tại Hà Nội (22/6/2017) đã hiệp thương cử Ông Trần Thanh Mẫn làm Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thay ông Nguyễn Thiện Nhân chuyển công tác.

* Hội nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam lần thứ Tám (khóa VIII) họp tại TP Hồ Chí Minh (5/1/2018) đã hiệp thương cử Ông Hầu A Lènh làm Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký thay ông Trần Thanh Mẫn giữ chức Chủ tịch.

III. VỊ TRÍ VÀ MỐI QUAN HỆ GIỮA MTTQ VIỆT NAM VỚI CÁC TỔ CHỨC TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

1. Vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Khi cách mạng chưa giành được chính quyền về tay nhân dân, theo yêu cầu của cách mạng, Mặt trận có lúc đã thực hiện chức năng của chính quyền trong vùng tạm chiếm hoặc vùng mới giải phóng. Ngay sau khi giành được chính quyền về tay nhân dân, Mặt trận đã trở thành một bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị nước ta. Mặt trận và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị nước ta tuy có vai trò, vị trí, chức năng và phương thức hoạt động khác nhau nhưng đều là công cụ thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân nhằm một mục đích chung là: Phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, có vị trí xứng đáng trên trường quốc tế.

Hiến pháp năm 2013 nêu rõ: "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân; góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 9/6/2015 khẳng định tại Điều 12. Nguyên tắc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát triển đa dạng các hình thức tổ chức, hoạt động để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài, không phân biệt thành phần giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, quá khứ nhằm động viên mọi nguồn lực góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Như vậy, vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do chính nhân dân, chính lịch sử cách mạng Việt Nam thừa nhận và được hiến định trong Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam.

2. Mối quan hệ MTTQ Việt Nam và các tổ chức trong hệ thống chính trị

2.1. Mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Đảng Cộng sản Việt Nam: Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là thành viên vừa là người lãnh đạo Mặt trận.

- Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo đối với Mặt trận bằng cách đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn, xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan, đáp ứng yêu cầu nguyện vọng và lợi ích của các tầng lớp nhân dân; Đảng tiến hành công tác tuyên truyền vận động, thuyết phục, tổ chức kiểm tra và bằng sự gương mẫu của đảng viên trong sinh hoạt và hoạt động của Mặt trận.

Để lãnh đạo Mặt trận, Đảng phải ở trong Mặt trận, là một thành viên của Mặt trận. Thực tiễn lịch sử từ ngày thành lập Mặt trận đến nay đã chứng tỏ các thành viên tham gia Mặt trận đều tự giác thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng.

- Là thành viên, Đảng tham gia Mặt trận như mọi thành viên khác. Đảng thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ và các hoạt động của tổ chức mình trong chương trình thống nhất hành động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. Đại diện cấp uỷ đảng trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc có trách nhiệm tham gia sinh hoạt đầy đủ, thực hiện hiệp thương dân chủ và phối hợp thống nhất hành động. Cấp uỷ đảng phải giáo dục, yêu cầu đảng viên của mình gương mẫu thực hiện chương trình hành động chung đã được các tổ chức thành viên thoả thuận và tích cực tham gia công tác Mặt trận.

2.2. Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước:

Điều 7 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: *Quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Nhà nước là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và quy chế phối hợp công tác do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan nhà nước có liên quan ở từng cấp ban hành.*

Nhà nước điều hành, quản lý xã hội bằng luật pháp, nhân dân là người trực tiếp thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhà nước phải tôn trọng và tạo điều kiện để Mặt trận và các đoàn thể động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ và sức mạnh có tổ chức của nhân dân tham gia xây dựng, quản lý và bảo vệ Nhà nước.

Nhà nước phối hợp với Mặt trận trong việc chăm lo lợi ích chính đáng của nhân dân, trong việc vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào hành động thực hiện thắng lợi các chương trình kinh tế - xã hội.

2.3. Quan hệ giữa Ủy ban MTTQ với các tổ chức thành viên cùng cấp

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc mỗi cấp chủ trì việc hiệp thương dân chủ giữa các thành viên để bàn bạc thực hiện những vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương, của cuộc sống nhân dân, phối hợp xây dựng chương trình hành động chung và cùng nhau thực hiện chương trình thống nhất hành động đó.

IV. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ VIII

Hoạt động của MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên đã có nhiều đổi mới và đạt hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, mở rộng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đồng thuận xã hội trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên nhiều lĩnh vực.

- Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững và phát huy, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ủy ban MTTQ các cấp đã không ngừng nâng cao vai trò chủ trì trong phối hợp và thống nhất hành động. Các tổ chức thành viên tiếp tục quan tâm chăm lo thiết thực đời sống vật chất và tinh thần của các đoàn viên, hội viên; thu hút được sự tham gia của các giới, các giai tầng trong xã hội vào hoạt động của tổ chức. Liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức - nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố và có sự gắn kết chặt chẽ hơn. Đồng bào các dân tộc phát huy mối quan hệ "bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển"; đồng bào các tôn giáo phán khởi với đường hướng "tốt đời, đẹp đạo" gắn bó, đồng hành cùng dân tộc; người Việt Nam định cư ở nước ngoài ngày càng hướng về Tổ quốc, đóng góp nhiều nguồn lực, góp phần xây dựng quê hương, đất nước... Những cố gắng đó đã góp phần tích cực làm cho đất nước ta "thế và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" (*Văn kiện Đại hội XII của Đảng*).

- Việc tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động ngày càng đem lại kết quả thiết thực, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức nên đã từng bước phát huy được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc tổ chức tốt các phong trào thi đua từ cơ sở, khu dân cư; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo các vấn đề an sinh xã hội, đặc biệt chăm lo cho người nghèo và phối hợp chăm lo cho các gia đình chính sách. Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò liên minh chính trị; đẩy mạnh thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động của MTTQ Việt Nam, nhất là việc triển khai phong trào, cuộc vận động để cổ vũ, động viên sự tham gia của các tầng lớp nhân dân.

- Việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả tích cực, ngày càng đổi mới, có nhiều sáng tạo về phương thức, cách thức triển khai, đi vào chiều sâu với chất lượng cao hơn. Mặt trận các cấp chủ động nắm tình hình để kịp thời phát hiện, tham mưu cho cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền chỉ đạo xử lý nhiều vấn đề nhạy cảm, bức xúc mà dư luận quan tâm và thực tiễn đặt ra thông qua hoạt động giám sát của Mặt trận theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng thực hiện Quy chế phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức thành viên nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận các cấp từng bước nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, cũng như việc phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng và Nhà nước; đặc biệt đã phát huy vai trò của Mặt trận trong các cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Hoạt động đối ngoại nhân dân ngày càng linh hoạt và có trọng tâm, trọng điểm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại của Đảng và công tác ngoại giao của Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân của Ủy ban MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên theo tinh thần Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 6/7/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động có nhiều cố gắng và ngày càng thiết thực, bảo đảm tăng cường phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và nâng cao nhận thức chính trị cho các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò và vị trí của MTTQ Việt Nam trong hệ thống chính trị; hoạt động của Mặt trận ngày càng tăng tính hành động, giám tính hành chính, bám sát dân, bám sát địa bàn cơ sở. Tích cực triển khai thực hiện Kết luận 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”.

- Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên tiếp tục kiện toàn tổ chức, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, phối hợp với các cấp chính quyền từng bước tháo gỡ khó khăn về điều kiện hoạt động. Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nhiều nơi hoạt động ngày càng hiệu quả; vị trí, vai trò ngày càng được phát huy, làm nòng cốt trong việc vận động nhân dân thực hiện các phong trào, các cuộc vận động ở địa bàn dân cư. Mỗi quan hệ phối hợp công tác giữa Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam với Chủ tịch Nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ; giữa Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên, các bộ, ngành ở Trung ương; giữa Ủy ban MTTQ các cấp với HĐND, UBND, các ngành chức năng và các tổ chức thành viên ở địa phương ngày càng thường xuyên, chặt chẽ và đạt kết quả.

Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Uỷ ban MTTQ nhiều tỉnh, thành phố tiếp tục quan tâm kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn, đội ngũ cộng tác viên và phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu trên một số lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Uỷ ban MTTQ ở mỗi cấp.

V. YÊU CẦU, NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI MẶT TRẬN CÁC CẤP VÀ ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM LẦN THỨ IX

1. Ý nghĩa, mục đích và yêu cầu của đại hội Mặt trận các cấp:

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX (nhiệm kỳ 2019 - 2024) là sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trong bối cảnh đất nước ta đang tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, với nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức mới.

Quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX là đột sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ nhằm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức, trách nhiệm và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện đường lối chiến lược của Đảng về tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới. Đồng thời cũng là quá trình tổ chức Mặt trận từ cơ sở đến Trung ương để ra các giải pháp thiết thực cung cấp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và tổ chức phát động phong trào thi đua thiết thực rộng khắp, lập thành tích chào mừng đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Tiếp tục củng cố, tăng cường và xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xứng đáng là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; là một bộ phận quan trọng của hệ thống chính trị; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của các tầng lớp nhân dân, có vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Việc tổ chức Đại hội phải được chuẩn bị chu đáo, phát huy dân chủ, trang trọng, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

2. Đại hội Mặt trận các cấp và Đại hội lần thứ IX Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ tiến hành đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ qua, xây dựng Chương trình hành động cho nhiệm kỳ mới và tham gia góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của đại hội Mặt trận cấp trên với các nội dung, công việc sau đây:

- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cần đánh giá đúng tình hình các tầng lớp nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu rõ những kết quả đạt được, những mô hình hay, nhân tố mới, những hạn chế, khuyết điểm; rút ra nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; phân tích, làm rõ thời cơ và thách thức trong nhiệm kỳ tới; dự báo, phát hiện những vấn đề mới để giải quyết kịp thời.

- Chương trình hành động bám sát tinh thần nghị quyết đại hội đảng các cấp, các chỉ thị, kết luận của Đảng và phù hợp với tình hình thực tiễn; triệt để khắc phục những hạn chế của nhiệm kỳ trước. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Mặt trận trong việc chủ trì tập hợp, khơi dậy và phát huy các nguồn lực, động lực của

đất nước, vai trò làm chủ của nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội; phát huy vai trò của các tổ chức thành viên và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát và phản biện xã hội; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực. Thể hiện rõ vai trò của Mặt trận trong việc thực hiện đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động rộng khắp và có hiệu quả; phát huy dân chủ, tiếp thu sáng kiến, kiến nghị của nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị vững mạnh; mở rộng công tác đối ngoại nhân dân để không ngừng nâng cao uy tín của Đảng và Nhà nước. Cố vũ, phát huy tiềm năng, sức mạnh, trí tuệ nhân dân cống hiến cho đất nước, góp phần củng cố mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội.

Đại hội Mặt trận các cấp sẽ đóng góp ý kiến vào các văn kiện dự thảo của Đại hội Mặt trận cấp trên và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để Đại hội lần thứ IX của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp với yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ mới đặt ra.

- Chuẩn bị nhân sự Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phải căn cứ tiêu chuẩn cán bộ và thực tiễn công tác Mặt trận trong giai đoạn mới; cơ cấu thành phần bảo đảm để Mặt trận thực sự là hình ảnh của khối đại đoàn kết, coi trọng tính thiết thực, tính tiêu biểu và tính đại diện. Nâng cao chất lượng thành phần cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, tầng lớp, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài; bảo đảm tỷ lệ phù hợp người ngoài Đảng tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở các cấp.

- Cấp ủy các cấp phân công, giới thiệu đồng chí bí thư hoặc phó bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; phân công đồng chí trong ban thường vụ cấp ủy làm Bí thư Đảng đoàn Mặt trận và giới thiệu để hiệp thương giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ cơ quan chuyên trách Mặt trận các cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; mở rộng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, các hội đồng tư vấn, ban tư vấn, cán bộ không chuyên trách, cộng tác viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

- Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự đại hội Mặt trận cấp trên trực tiếp.

Thời gian tiến hành đại hội Mặt trận ở cấp xã hoàn thành trong quý I-2019; cấp huyện hoàn thành trong tháng 5/2019; cấp tỉnh hoàn thành trong tháng 7/2019. Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX tổ chức vào tháng 9/2019.